

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯ NGHĨA
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 01/2020/QĐST- DS

Tư Nghĩa, ngày 12 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI.

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thu Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tham gia phiên họp:
Bà Hồ Thị Tiểu Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST-DS ngày 16/12/2019 về việc yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2020/QĐST- VDS ngày 28 tháng 4 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* anh Nguyễn Duy P - sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố , thị trấn L, huyện T, tỉnh Q.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 06/12/2019 và tại phiên họp, anh Nguyễn Duy P là người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày:

Anh P và chị Võ Thị L chung sống từ năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Q vào ngày 28/12/2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống cùng gia đình anh P tại tổ dân phố , thị trấn L, huyện T, tỉnh Q.

Trong thời gian chung sống, anh P và chị L có hai con chung là Nguyễn Nhật M, sinh ngày: 28/7/2012 và Nguyễn Nhật Bảo H – sinh ngày 13/9/2015. Từ ngày về chung sống với anh P cho đến năm 2016, chị L lén lút anh P chơi số đề, cờ bạc dẫn đến phải vay nặng lãi làm thiệt hại lớn đến tài chính và tinh thần cho gia đình. Sau khi phát hiện ra sự việc, anh P tạo mọi điều kiện để chị L trả nợ và động viên chị L sống có trách nhiệm với gia đình, chồng con nhưng chị L không thay đổi cách sống và nhiều lần tự ý bỏ đi `khỏi gia đình.

Vào ngày 26/3/2016, chị L nói với anh P là về thăm nhà cha mẹ ruột ở phường T, TP Q, tỉnh Q rồi bỏ đi luôn, không quay về.

Anh P đã về nhà cha mẹ của chị L tìm kiếm nhưng gia đình chị L cũng không rõ chị L đang ở đâu, anh P có làm đơn báo cáo với chính quyền địa phương về việc chị L bỏ nhà ra đi, và thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng từ đó đến nay không có tin tức gì của chị L.

Để ổn định cuộc sống, nay anh P yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Võ Thị L.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tại phiên họp:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh P về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với chị Võ Thị L, sinh năm 1990; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố , thị trấn L, huyện T, tỉnh Q. Buộc anh P phải chịu chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích và chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Nguyễn Duy P và chị Võ Thị L tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn vào ngày 28/12/2010 tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện S, tỉnh Q nên quan hệ hôn nhân của anh P và chị L là hợp pháp. Từ tháng 3 năm 2016 chị Võ Thị L bỏ đi khỏi nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố , thị trấn L, huyện T, tỉnh Q đến nay không có tin tức gì. Do đó, anh Nguyễn Duy P có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Võ Thị L theo quy định tại Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa thụ lý giải quyết việc dân sự theo đơn yêu cầu của anh P “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với chị Võ Thị L” là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Theo trình bày của anh Nguyễn Duy P trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, cũng như tại phiên họp sơ thẩm thì chị Võ Thị L đã bỏ nhà đi khỏi nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố , thị trấn L, huyện T, tỉnh Q từ tháng 3 năm 2016 đến nay. Mặc dù anh P và gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì về việc chị L còn sống hay đã chết. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh P, ngày ngày 20 tháng 12 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 20/2019/QĐ -TA đối với chị Võ Thị L. Thông báo nêu trên đã được đăng trên báo nhân dân trong 03 số liên tiếp từ số 23446 đến số 22958 trong các ngày 26, 27 và 28 tháng 12 năm 2019; đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án; Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và được phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp kể từ ngày 28 đến ngày 30 tháng 12 năm 2019.

[2.2] Đến nay, đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc chị Võ Thị L còn sống hay đã chết. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Duy P về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với chị Võ Thị L, sinh năm 1990, nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố , thị trấn L, huyện T, tỉnh Q.

[2.3] Về áp dụng biện pháp quản lý tài sản của chị Võ Thị L: Anh Nguyễn Duy P không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của chị Võ Thị L nên Tòa án không giải quyết.

[2.4] Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Duy P phải chịu 4.500.000đồng(Bốn triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn) chi phí đăng báo, phát sóng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích. Anh P đã nộp và đã chi phí xong.

[2.5] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Duy P phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, anh P được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

[2.6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tại phiên họp là phù hợp, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các điều 149, 370, 371, 372, 387 và 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh Nguyễn Duy P.

- Tuyên bố: Chị Võ Thị L, sinh ngày 15/5/1990, nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố , thị trấn L, tỉnh Q mất tích.

- Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Duy P phải chịu 4.500.000đồng(Bốn triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn) chi phí đăng báo, phát sóng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích. Anh P đã nộp và đã chi phí xong.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Duy P phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0002266 ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa.

- Về Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh Nguyễn Duy P có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định tại khoản 2 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Người yêu cầu;
- UBND thị trấn Sơn Tịnh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Thị Thu Hằng

